

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 28-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Vừ A Sinh

2. Ông: Lương Văn Hưởng

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Trí Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần trụ sở Công an huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2024/TLST-HS, ngày 09 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2024/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo: Họ và tên: **Lù Văn L**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/5/1980 tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản HS, xã ẤC, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 02/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lù Văn P (đã chết) và bà Lò Thị U (đã chết); Gia đình bị cáo có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ 8 trong gia đình; Bị cáo có vợ là chị Lò Thị K, sinh năm: 1985 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án: 01 tiền án tại bản án 67/2019/HSST ngày 29/11/2019 TAND huyện Mường Ảng xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS, bị cáo chưa bồi thường đến nay chưa được xóa án tích, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, đã bị xét xử. Bị cáo bị tạm giữ, giam tại nhà tạm giữ công an huyện Mường Ảng từ ngày 24/6/2024 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo **Lù Văn L**: Bà **Hà Thị Thuận** - Trợ giúp viên pháp lý. Nơi công tác: Chi Nhánh trợ giúp pháp lý số 3 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (Có mặt).

Người tham gia tại điểm cầu thành phần:

1. Bà **Hoàng Thị Oanh** - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

2. Ông **Lò Văn Minh** – Tổ trưởng tổ bảo vệ, cán bộ Đội hỗ trợ tư pháp công tác tại Công an huyện Mường Ảng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn L được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/6/2024 Lò Văn L đi bộ một mình từ bản HS, xã ẤC, huyện MA xuống bản Cha Nọ, xã Ảng Tở, huyện Mường Ảng để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến đoạn đường thuộc khu vực bản Cha Nọ, xã Ảng Tở thì gặp 01 người đàn ông dân tộc Thái không quen biết, qua trao đổi Lò Văn L mua được 01 gói Heroine, gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh với giá 50.000đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được Heroine Lò Văn L cất giấu gói Heroine vào lòng bàn tay trái rồi đi bộ về nhà. Hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày khi Lò Văn L đang trên đường về đến khu vực bản Noong Háng, xã Ảng Cang thì bị Tổ công tác Công an xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng đang làm nhiệm vụ đến kiểm tra, phát hiện có 01 gói Heroine, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong thu giữ vật chứng là 0,12 gam Heroine.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 11 giờ 35 phút ngày 24/6/2024 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn L là 01 gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 02/7/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Ảng quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can đối với Lò Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 24/6/2024 xác định: Khối lượng số chất bột màu trắng nghi Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh màu trắng là 0,12 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 1135/KL – KTHS, ngày 29/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn L là 0,12gam, chất bột màu trắng là chất ma túy: Loại Heroine. Hoàn lại đối tượng giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 91/CT-VKSMA, ngày 08/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 01 năm 06

tháng đến 01 năm 08 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam Heroine là vật chứng hoàn lại của vụ án, 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị xin miễn án phí đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lù Văn L nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lù Văn L về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS khi Quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát; Về án phí đề nghị HĐXX miễn án phí cho bị cáo Lù Văn L.

Bị cáo Lù Văn L nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Lù Văn L nhận phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo cụ thể: Hồi 10 giờ 30 phút ngày 24/6/2024, tại bản Noong Háng, xã Ảng Cang, huyện Mường Ảng, Lù Văn L đã bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,12 gam Heroine mục đích để sử dụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Lù Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy nhưng bị cáo là người nghiện chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên đã bất chấp pháp luật để thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của

Nhà nước về chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo tàng trữ ma túy có khối lượng 0,12gam Heroine, là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù.

[3] *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 02/12 thì nghỉ học ở nhà lao động sản xuất. Ngày 29/11/2019 bị TAND huyện Mường Ảng xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa bồi thường đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo là một người chồng, người cha đang ở độ tuổi lao động nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo đã bị xét xử lại nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình cũng như cai nghiện ma túy để sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa cho bị cáo có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. *Về vật chứng:* Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,05 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 24/6/2024. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[6]. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị xin miễn án phí nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, Quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lù Văn L phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lù Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24 tháng 6 năm 2024.

Không phạt hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

2. *Vật chứng*: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 0,05 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án; 01 mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, 01 phong bì thư có viền xanh đỏ niêm phong ban đầu.

(Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2024).

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lù Văn L.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Căn cứ Điều 331, Điều 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND h.Mường Ảng;
- Công an h.Mường Ảng; Cơ quan THAHS
Công an huyện; Nhà tạm giữ CA huyện Mường
Ảng
- Chi cục THADS h.Mường Ảng;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân